

NHỮNG CHÍNH SÁCH CƠ BẢN CỦA NHÀ NƯỚC TA VỀ DÂN TỘC THIỂU SỐ

TS. NGUYỄN THẾ QUYỀN*

Nước ta hiện nay, khối đại đoàn kết dân tộc rộng rãi và bền vững được hình thành trên nhiều cơ sở khác nhau; trong đó, quan điểm của Đảng về vấn đề dân tộc thiểu số (DTTS) giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Quan điểm đó đã được thể chế hóa thành các chính sách cụ thể của Nhà nước về DTTS. Nhờ việc thực thi có hiệu quả những chính sách này trên thực tế, đời sống về mọi mặt của các DTTS nước ta dần dần được nâng cao, góp phần củng cố lòng tin của nhân dân vào công cuộc đổi mới mà Đảng ta đã khởi xướng, thắt chặt thêm tình đoàn kết gắn bó giữa các dân tộc trong công cuộc kiến thiết và bảo vệ Tổ quốc XHCN.

1. Chính sách kinh tế đối với dân tộc thiểu số.

Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách khác nhau nhằm hỗ trợ về vốn, khoa học kỹ thuật..., để đồng bào các DTTS có điều kiện phát triển kinh tế, nâng cao đời sống của mình.

Trước hết, Nhà nước cho đồng bào DTTS đặc biệt khó khăn vay vốn để phát triển sản xuất. Mỗi hộ gia đình được vay không quá 5 triệu đồng. Khi vay vốn, không phải dùng tài sản để bảo đảm và được miễn mọi lệ phí hành chính. Thời hạn vay vốn do Ngân hàng Chính sách xã hội quy định cụ thể theo mục đích sử dụng vốn vay, khả năng trả nợ của hộ vay vốn. Nếu đến hạn trả nợ, mà hộ vay vẫn thuộc diện hộ đặc biệt khó khăn và có nhu cầu tiếp tục sử dụng vốn vay thì Ngân hàng Chính sách xã hội quyết định việc gia hạn nợ. Việc vay vốn không phải chịu lãi suất. Trong

trường hợp bất khả kháng như thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh... mà hộ vay vốn không trả được nợ thì UBND xã lập biên bản xác nhận gửi Ngân hàng Chính sách xã hội huyện. Ngân hàng Chính sách xã hội huyện có nhiệm vụ tổng hợp báo cáo UBND huyện phê duyệt để gửi Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định xóa nợ cho hộ vay vốn. Bên cạnh đó, Nhà nước hỗ trợ nguồn vốn xây dựng các công trình nước sạch sinh hoạt cho đồng bào DTTS. Một là, hỗ trợ bình quân 1 triệu đồng/hộ để xây dựng bể chứa nước hoặc đào giếng nước và tự tạo nguồn nước sinh hoạt; hai là, đầu tư xây dựng những công trình nước sinh hoạt tập trung ở các thôn, bản bằng kinh phí nhà nước. Đồng thời, Nhà nước còn có nhiều chính sách hỗ trợ khác đối với đồng bào DTTS, như hỗ trợ dầu hỏa thấp sáng (ở những nơi chưa có điện lưới) với mức tiền tương đương với 5 lít dầu hỏa/năm cho mỗi hộ gia đình; trợ cấp gạo đối với đồng bào DTTS tại chỗ ở miền núi trồng rừng thay thế nương rẫy; ghi nợ lệ phí trước bạ nhà ở, đất ở đối với hộ gia đình DTTS ở Tây Nguyên; cho hộ đồng bào DTTS tại chỗ ở các tỉnh Tây Nguyên mua trả chậm nhà ở; hỗ trợ mua bảo hiểm y tế cho người nghèo 130.000 đồng/người/năm.

2. Chính sách đất đai, nhà ở đối với dân tộc thiểu số.

Để tạo điều kiện “an cư, lạc nghiệp” cho đồng bào DTTS, Nhà nước có chính

* Trường Đại học Thương mại.

sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở.

Về đất sản xuất, Nhà nước hỗ trợ trực tiếp đối với mỗi hộ căn cứ theo mức bình quân chung và tùy thuộc vào khả năng quỹ đất hiện còn của địa phương, nhưng tối thiểu là 0,25 ha đất ruộng lúa nước một vụ; 0,15 ha đất ruộng lúa nước hai vụ; 0,5 ha đất nương, rẫy hoặc 0,5 ha đất nuôi, trồng thủy sản. Đối với những hộ gia đình đã có đất sản xuất nhưng chưa đủ theo định mức này thì Nhà nước hỗ trợ phần đất còn thiếu; nếu có nhu cầu nhận khoán bảo vệ hoặc trồng rừng thì được Nhà nước giao khoán bảo vệ rừng hoặc giao đất để trồng rừng tương ứng với phần đất sản xuất thiếu so với định mức quy định (định mức diện tích giao khoán bảo vệ rừng cho hộ gia đình tối đa không quá 30 ha/hộ; diện tích đất giao trồng rừng tối đa không quá 5 ha/hộ).

Về đất ở, hỗ trợ các hộ đồng bào DTTS nghèo chưa có đất ở bằng cách giao cho chính quyền địa phương các cấp tạo quỹ đất cấp cho các hộ gia đình này làm nhà ở.

Đối với các hộ đồng bào DTTS nghèo tại chỗ chưa có nhà ở hoặc có nhà ở tạm bợ, dột nát thì Nhà nước hỗ trợ (nếu ở vùng khó khăn là 7 triệu đồng/hộ) để làm nhà ở. Các địa phương có thể hỗ trợ thêm và huy động sự giúp đỡ của cộng đồng để các hộ gia đình làm nhà ở. Đối với các địa phương có rừng và có kế hoạch khai thác gỗ hàng năm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì UBND cấp tỉnh được khai thác gỗ theo quy định của pháp luật để hỗ trợ đồng bào làm nhà ở, với mức gỗ hỗ trợ cụ thể do UBND cấp tỉnh quyết định. Các hộ gia đình đồng bào DTTS có nhu cầu được vay tín dụng của Ngân hàng Chính sách xã hội để làm nhà ở. Mức vay tối đa là 8 triệu đồng/hộ với lãi suất vay 3%/năm. Thời hạn vay là 10 năm. Các hộ gia đình có thể trực tiếp vay hoặc thông qua các tổ chức chính trị - xã hội được Ngân hàng Chính sách xã hội ủy thác. Riêng đối với các hộ gia đình đồng bào DTTS tại chỗ ở các tỉnh Lâm

Đông, Đắk Lắk, Gia Lai, Kon Tum có khó khăn về nhà ở thì được mua nhà ở trả chậm bằng hiện vật. Thời hạn trả nợ tối đa là 10 năm, thời gian ân hạn là 5 năm. Thực hiện trả nợ bắt đầu từ năm thứ 6 kể từ thời điểm mua, mức trả nợ (cả gốc và lãi) tối thiểu hàng năm bằng 20% tổng số tiền nợ. Người vay phải có hộ khẩu thường trú tại địa phương, có đơn xin mua nhà ở, cam kết trả nợ đúng hạn, được chính quyền xã xác nhận thì được mua trả chậm bằng hiện vật một căn nhà với giá trị tối đa không quá 7 triệu đồng với lãi suất trả chậm là 3%/năm. Phần giá trị căn nhà lớn hơn 7 triệu đồng thì chủ hộ phải trả phần chênh lệch. Khi chưa trả hết nợ, người mua không được bán, cầm cố căn nhà này.

3. Chính sách định canh, định cư đối với dân tộc thiểu số.

Đối với một số DTTS, du canh, du cư là tập quán khó bỏ. Điều đó, vừa ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của họ, vừa gây cản trở không nhỏ trong việc thực hiện chính sách của Nhà nước đối với DTTS.

Để giúp đồng bào DTTS yên tâm về tinh thần và ổn định cuộc sống ở nơi cư trú mới, Nhà nước đầu tư các công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu, như điện, đường, trường, trạm... tại những khu định canh, định cư tập trung. Tại những nơi này, Nhà nước còn hỗ trợ cho cán bộ y tế và cán bộ khuyến nông, lâm với mức hỗ trợ tương đương mức lương bậc một của ngạch cán bộ, công chức (CB.CC), trong thời gian 3 năm, kể từ khi các hộ dân về điểm định canh, định cư mới; đồng thời, còn hỗ trợ kinh phí áp dụng khoa học kỹ thuật, giống mới đưa vào sản xuất trong 3 năm đầu, mỗi năm 30 triệu đồng/thôn, bản.

Nếu việc định canh, định cư được tiến hành xen ghép thì Nhà nước hỗ trợ cho ngân sách xã 20 triệu đồng/hộ, để sử dụng vào việc bồi thường đất ở, đất sản xuất cho hộ dân sở tại bị thu hồi giao cho hộ định canh, định cư theo chế độ quy định, phần còn lại sử dụng để đầu tư, nâng cấp cơ sở

hạ tầng thiết yếu của xã.

Nhà nước cũng hỗ trợ trực tiếp đối với mỗi hộ du canh, du cư thực hiện định canh, định cư với mức 15 triệu đồng để làm nhà ở, phát triển sản xuất, mua lương thực 6 tháng đầu tính từ khi đến điểm định canh, định cư. Mỗi hộ gia đình định canh, định cư xen ghép, được Nhà nước hỗ trợ 1 triệu đồng để tạo nền nhà. Ngoài ra, các hộ gia đình định canh, định cư còn được hỗ trợ tiền di chuyển từ nơi ở cũ đến nơi định canh, định cư.

4. Chính sách lao động, việc làm đối với dân tộc thiểu số.

Nhằm tạo việc làm và thu nhập ổn định cho đồng bào các DTTS, Nhà nước đã thực hiện nhiều chính sách quan trọng.

Thứ nhất, Nhà nước giao rừng, khoán bảo vệ rừng cho hộ gia đình và cộng đồng trong buôn làng là đồng bào DTTS. Do phần lớn đồng bào các DTTS sinh sống ở miền núi nên chính sách này có vai trò quan trọng, vừa tạo ra thu nhập hợp pháp cho người lao động, vừa góp phần quan trọng vào việc trồng và bảo vệ rừng. Tuy nhiên, do chưa có kinh nghiệm trong việc này nên hiện tại Nhà nước mới chỉ thực hiện thí điểm ở các tỉnh Tây Nguyên.

Thứ hai, Nhà nước hỗ trợ đồng bào các DTTS chuyển đổi ngành nghề. Nếu người lao động có nhu cầu học nghề để chuyển đổi ngành nghề, thì được Nhà nước hỗ trợ tối đa 3 triệu đồng/người. Mức hỗ trợ cụ thể đối với từng người tùy thuộc vào mức học phí, ngành nghề và thời gian học thực tế của người lao động. Trong trường hợp người lao động không có nhu cầu học nghề hoặc người lao động đã được hỗ trợ học nghề để chuyển đổi ngành nghề và khi học xong có nhu cầu về vốn để mua sắm nông cụ, máy móc làm dịch vụ cho các hộ sản xuất nông nghiệp hoặc vốn để làm các ngành nghề khác, thì mỗi hộ gia đình được Nhà nước hỗ trợ 3 triệu đồng; đồng thời cũng được vay vốn tín dụng tối đa không quá 10 triệu đồng trong thời gian 3 năm và

không phải chịu lãi suất. Ngoài ra, người lao động chuyển đổi ngành nghề còn có thể được chính quyền địa phương hỗ trợ thêm tùy theo khả năng của địa phương.

Thứ ba, Nhà nước hỗ trợ người lao động là DTTS đi lao động ở nước ngoài.

Muốn có những điều kiện cần thiết để đi lao động ở nước ngoài, người lao động phải học nghề, học tiếng. Khi đi học, được Nhà nước hỗ trợ như đối với người chuyển đổi ngành nghề. Ngoài ra, mỗi người lao động còn được vay vốn tín dụng tối đa 30 triệu đồng. Mức vay và thời gian vay cụ thể tùy thuộc vào nhu cầu và khả năng thực tế của từng người lao động.

Thứ tư, nhằm khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư tạo việc làm, Nhà nước có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng lao động là người DTTS. Riêng đối với các công ty nông nghiệp, lâm nghiệp, ban quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, các hợp tác xã được giao nhiệm vụ tổ chức cho các hộ đồng bào DTTS sản xuất sẽ được ngân sách trung ương hỗ trợ bình quân 10 triệu đồng/ha để khai hoang, làm đường giao thông, đầu tư lưới điện, xây dựng công trình thủy lợi nhỏ.

5. Chính sách cán bộ đối với dân tộc thiểu số.

Nhằm tạo điều kiện để đồng bào các DTTS tham gia vào quản lý nhà nước, quyết định vấn đề kinh tế - xã hội có liên quan đến lợi ích của họ, Nhà nước có nhiều chính sách quan trọng đối với cán bộ là người DTTS.

Một là, Nhà nước quy định về cơ cấu đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp là người DTTS để các dân tộc đều có người đại diện của mình trong cơ quan quyền lực nhà nước, qua đó có thể nói lên tiếng nói của dân tộc mình và trực tiếp tham gia quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước và ở từng địa phương. Nhờ đó, tỉ lệ và số lượng đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp là người DTTS ngày càng tăng. Cụ thể tỉ lệ và số

lượng đó trong Quốc hội các khóa ở nước ta như sau: khóa II, 16,5% (60/362); khóa V, 16,7% (71/424); khóa X 17,3% (78/450); khóa XI, 17,3% (86/498). Ở Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999-2004, tỉ lệ đại biểu là người các DTTS ở cấp tỉnh 14%, cấp huyện 17%, cấp xã 19%.

Hai là, chính sách đào tạo, bồi dưỡng (ĐT,BD) CB,CC cấp xã là người DTTS.

Có hai đối tượng là người DTTS cần được ĐT,BD: *Một là*, những CB,CC đương nhiệm ở xã; *hai là*, những đối tượng là nguồn CB,CC xã. Cần xuất phát từ đặc điểm của từng nhóm đối tượng để xác định nội dung ĐT,BD cho phù hợp.

Đối tượng thứ nhất được chia thành ba nhóm, với những nội dung ĐT,BD không giống nhau.

- Những CB,CC đang giữ các chức danh chủ chốt dưới 45 tuổi, cần được đào tạo, đào tạo bổ sung kiến thức về lý luận chính trị, quản lý hành chính nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với trình độ tiêu chuẩn của từng chức danh cụ thể.

- Những CB,CC từ 45 tuổi trở lên mà không giữ các chức danh chủ chốt, cần được bồi dưỡng kiến thức về lý luận chính trị, quản lý hành chính nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với nhiệm vụ của từng chức danh cụ thể.

- Những CB,CC dưới 35 tuổi, chưa tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc trung học phổ thông, cần được đào tạo văn hoá cho để có trình độ tốt nghiệp trung học phổ thông, gắn với đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị.

Riêng kĩ năng tin học văn phòng cần được xác định là nội dung bồi dưỡng đối với toàn bộ CB,CC xã là người DTTS:

Đối tượng thứ hai được chia thành hai nhóm.

- Những người trong quy hoạch, dưới 30 tuổi đã hoàn thành nghĩa vụ trong các lực lượng vũ trang, thanh niên xung phong,

hoặc ở những xã chưa có người làm CB,CC xã, cần được đào tạo văn hoá gắn với đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị theo tiêu chuẩn chức danh cụ thể để chuẩn bị bổ sung, thay thế cho cán bộ, công chức xã.

- Những người trong quy hoạch, là học sinh mới tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học chưa có việc làm, cư trú tại địa phương, cần được bồi dưỡng các kiến thức còn thiếu theo tiêu chuẩn chức danh cụ thể để chuẩn bị bổ sung, thay thế cho CB,CC xã.

Ba là, để giúp CB,CC cấp xã là người DTTS nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ quản lý, Nhà nước có chính sách tăng cường năng lực của đội ngũ cán bộ là người Kinh. Về số lượng, Nhà nước tăng cường CB,CC ở cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện về các huyện, xã trọng điểm vùng đồng bào DTTS. Thời hạn luân chuyển CB,CC từ 3 đến 5 năm. Về chất lượng, Nhà nước có chính sách ĐT,BD tiếng DTTS đối với CB,CC công tác ở vùng DTTS. Nhiệm vụ này được xác định là rất quan trọng và bắt buộc đối với mọi CB,CC công tác ở vùng dân tộc, miền núi.

6. Chính sách văn hóa - xã hội đối với dân tộc thiểu số.

Về văn hóa - xã hội, Nhà nước đã triển khai thực thi khá nhiều chính sách đối với DTTS. Nhà nước đẩy mạnh việc thực hiện chính sách tăng cường nguồn lực cho văn hóa - thông tin ở miền núi, vùng DTTS bằng nhiều cách thức khác nhau, như tăng mức đầu tư ngân sách nhà nước, xã hội hóa hoạt động văn hóa - thông tin, mở rộng sự hợp tác quốc tế.

Các cơ quan nhà nước có trách nhiệm thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú và đa dạng, như phát triển các đội chiếu bóng, đội tuyên truyền văn hóa lưu động; xây dựng các trạm văn hóa - thông tin ở các trung tâm cụm xã miền núi; tổ chức các

(Xem tiếp trang 25).

sách, pháp luật và giải trình lý do tiếp thu hay không tiếp thu ý kiến đóng góp đó để khắc phục tình trạng hình thức, chiếu lệ trong việc lấy ý kiến tham gia. Cơ quan thẩm định phải kiểm tra việc lấy ý kiến của các đối tượng chịu tác động của văn bản và mức độ, kết quả tiếp thu, chỉnh lý của cơ quan soạn thảo. Đảm bảo quy trình, nguyên tắc làm việc dân chủ, bình đẳng, phát huy năng lực của các thành viên ban soạn thảo.

- Nhà nước ban hành và bổ sung pháp luật để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội. Nâng cao chất lượng và hiệu quả phản biện xã hội đối với việc xây dựng chính sách, pháp luật.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước và các hội, TCCP trong việc xây dựng chính sách, pháp luật; quy định rõ trách nhiệm chia sẻ thông tin của các cơ quan nhà nước đối với các hội,

TCCP trong việc soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật.

Đa dạng hóa các chủ thể sáng kiến pháp luật và thành phần tham gia các ban soạn thảo, tạo điều kiện cho đại diện của các hội, TCCP tham gia. Các đại diện của các tổ chức tham gia ban soạn thảo phải có trách nhiệm thể hiện rõ quan điểm của tổ chức mình, đồng thời, các tổ chức có đại diện phải tạo điều kiện huy động trí tuệ của hội viên cùng tham gia.

- Nâng cao năng lực tham gia xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật của các hội, TCCP; trong đó, chú ý việc tăng cường sự tham gia của các hội viên, thành viên, gắn bó hội viên, thành viên với tổ chức và các hoạt động của hội; thiết thực đáp ứng quyền lợi của hội viên.

- Tạo điều kiện cấp kinh phí để các đại biểu Quốc hội, các viện nghiên cứu, hội, hiệp hội chủ trì và tham gia soạn thảo các dự án chính sách, pháp luật □

* * * * *

NHỮNG CHÍNH SÁCH CƠ BẢN CỦA...

(Tiếp theo trang 13)

cuộc thi sáng tác văn học, nghệ thuật, báo chí về đề tài miền núi, DTTS; tăng thời lượng và nội dung phản ánh đời sống thực tiễn của đồng bào DTTS trên đài phát thanh và truyền hình địa phương... để phục vụ đồng bào DTTS.

Bên cạnh đó, nhằm khích lệ và tạo điều kiện giúp đỡ đối với con em các DTTS, Nhà nước thực hiện chính sách cấp học bổng đối với học sinh, sinh viên là người DTTS; tiến hành dạy nghề đối với học sinh DTTS học ở các trường dân tộc nội trú.

Đồng thời, Nhà nước cũng thực thi chính sách cấp phát một số loại báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số, như "Nhi đồng măng non" của báo Nhi đồng; báo

"Nông thôn ngày nay" của Hội Nông dân Việt Nam, báo "Văn hóa" của Bộ Thông tin và Truyền thông...

Hiện nay, Nhà nước đã và đang tạo mọi điều kiện thuận lợi để xúc tiến tổ chức Đại hội đại biểu các DTTS Việt Nam. Điều đó cũng thể hiện rõ nét chính sách của Nhà nước đối với đồng bào các DTTS ở nước ta.

Như vậy, chính sách của Nhà nước về DTTS có rất nhiều nội dung phong phú, thiết thực, nhờ đó đã tạo ra khối đoàn kết dân tộc rộng rãi và bền vững, là nền tảng căn bản của xã hội nước ta. Tuy nhiên, để không ngừng nâng cao đời sống về mọi mặt của các DTTS ở nước ta, Nhà nước cũng cần tiếp tục nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung các chính sách đó cho phù hợp với thực tiễn tình hình cách mạng hiện nay □